

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 66/2018/HSST
Ngày 29 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Tân Liêm
Ông Bùi Hữu Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng Mơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/11/2018, Tòa án nhân dân huyện C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 62/2018/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Lê Minh Tr, sinh năm 1994 tại huyện C; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Thị Tường B, xã Hòa Mỹ, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Tân và con bà Bùi Thị Giang; Vợ: Không có; tiền án: 04 tiền án: Ngày 09/9/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án hình sự phúc thẩm số 163/2013/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/3/2014, chưa chấp hành xong phần án phí. Ngày 27/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án hình sự sơ thẩm số 102/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/9/2017 tại Trại giam Cái Tàu. Ngày 04/12/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án hình sự phúc thẩm số 188/2015/HSPT. Ngày 12/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST, chấp hành

xong hình phạt tù vào ngày 01/9/2018 tại Trại giam Cái Tàu, chưa chấp hành xong phần án phí. Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/9/2018 sau đó huyền tạm giam cho đến nay. Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà **Nghiêm Thị T**, sinh năm 1939 (Có đơn xin vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Thị Tường B, xã Hòa Mỹ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 05/9/2018 Lê Minh Tr đi bộ đến nhà bà Nghiêm Thị T ở ấp Thị Tường B, xã Hòa Mỹ, huyện C nhằm mục đích để xin cơm ăn. Khi vào trong nhà bà T, Tr không thấy ai chỉ thấy có một mình bà T đang nằm ngủ trên võng nên Tr đi thẳng vào trong nhà, quan sát xung quanh Tr phát hiện có 02 chiếc điện thoại di động để trên giường ngủ trong phòng không có cửa, trong đó 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu Tr màn hình cảm ứng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIETTEL màu đen, Tr nảy sinh ý định lấy trộm 02 chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tr đi đến nơi để điện thoại di động và lấy trộm 02 chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần rồi đi ra khỏi nhà bà T bằng cửa sau. Khi ra đến chuồng gà của nhà bà T thì Tr đi vào đó ngồi nghỉ khoảng 30 phút và lấy 02 chiếc điện thoại vừa trộm được ra xem thì lúc này chiếc điện thoại di động VIETTEL màu đen có người gọi đến nên đổ chuông. Sợ bị phát hiện nên Tr đã quăng bỏ chiếc điện thoại này tại chuồng gà và cầm chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu Tr màn hình cảm ứng bỏ chạy ra bờ ruộng cách nhà bà T khoảng 500m để trốn nhưng sau đó bị người nhà bà T phát hiện, bắt quả tang và thu hồi tang vật. Tại Công an xã Hòa Mỹ và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C Lê Minh Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu Tr màn hình cảm ứng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIETTEL màu đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 25/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện C kết luận:

+ 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu Tr còn lại 80% giá trị sử dụng trị giá 960.000 đồng (*Chín trăm sáu mươi nghìn đồng*).

+ 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu VIETTEL còn lại 80% giá trị sử dụng trị giá 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*);

Ngoài ra trong quá trình điều tra Lê Minh Tr còn khai nhận: Trước đó vào đêm ngày 01 rạng sáng ngày 02/11/2017 Tr còn có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc xe đạp Martin của ông Phạm Việt Kh ở ấp Thị Tường B, xã Hòa Mỹ, huyện C. Sau đó Tr đem chiếc xe đạp bán cho một người đàn ông không rõ họ tên và địa chỉ đang đi thu mua ve chai dạo với giá 200.000 đồng, Tr đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên và Cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc xe đạp;

Hiện nay phía bị hại Nghiêm Thị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Về hình sự bị hại yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 57/KSĐT-KT ngày 13/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Lê Minh Tr về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Minh Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Minh Tr về tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Minh Tr mức án từ 09 tháng tù đến 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận vào khoảng 12 giờ ngày 05/9/2018 bị cáo đi bộ đến nhà bà T ở ấp Thị Tường B, xã Hòa Mỹ, huyện C nhằm mục đích để xin cơm ăn. Khi vào trong nhà bà T, Tr không thấy ai chỉ thấy có một mình bà T đang nằm ngủ trên võng, bị cáo phát hiện có 02 chiếc điện thoại di động để trên giường ngủ trong phòng không có cửa, trong đó 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu Tr màn hình cảm ứng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIETTEL màu đen nên nảy sinh ý định lấy trộm 02 chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo lén lút đi đến nơi để điện thoại di động và lấy trộm 02 chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần rồi đi ra khỏi nhà bà T bằng cửa sau. Sự việc bị phát hiện, bị cáo bị người nhà bà T phát hiện, bắt quả tang và thu hồi tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 25/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện C kết luận:

+ 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu Tr còn lại 80% giá trị sử dụng trị giá 960.000 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

+ 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu VIETTEL còn lại 80% giá trị sử dụng trị giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Đối với bị cáo Tr vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đang có 04 tiền án chưa được xóa án tích. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Do đó, Cáo trạng số 57/KSĐT-TA ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Lê Minh Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo Tr gây ra là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo Tr không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, mà hành vi đó còn gây hoang mang, làm cho quần chúng nhân dân không an tâm lao động sản xuất, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo là người khỏe mạnh bình thường, nhưng không tích cực lao động, không thực hiện những việc làm chân chính để tạo ra của cải vật chất, có thu nhập cho bản thân và gia đình. Ngược lại, bị cáo cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác để nhằm hưởng lợi cá nhân. Do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Từ đó có điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội. Qua đó cũng nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Minh Tr phạm tội nhưng gây thiệt hại, tài sản có giá trị không lớn; trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Đối với hành vi bị cáo Tr đã lấy trộm chiếc xe đạp Martin của ông Phạm Việt Kh ở ấp Thị Tường B, xã Hòa Mỹ, huyện C vào đêm ngày 01 rạng sáng ngày 02/11/2017 do chưa đủ cơ sở xử lý hình sự đối với Tr nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tách ra tiếp tục điều tra và xử lý sau là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nghiêm Thị T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG, 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIETTEL bị hại Nghiêm Thị T đã nhận lại, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Minh Tr 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 05/9/2018.
3. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Minh Tr phải nộp 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nghiêm Thị T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ – Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ; án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính